

Hà An, ngày 9 tháng 10 năm 2015

**CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC TRƯỜNG THCS HÀ AN
GIAI ĐOẠN 2015-2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030**

I. BỐI CẢNH PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS HÀ AN:

1. Đặc điểm tình hình địa phương:

Hà An là một phường ven biển nằm ở phía Đông Nam của thị xã Quảng Yên, cách trung tâm thị xã 7 km, có bờ biển dài 9 km nằm bên bờ Sông Chanh và gần vịnh Hạ Long. Phường Hà An có diện tích rộng khoảng 2711,03 ha, với vị trí địa lý thuận lợi cho phát triển nền kinh tế đa dạng với cơ cấu công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp, thương mại – dịch vụ, vận tải kết hợp nông – ngư nghiệp.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường:

Trường THCS Hà An thuộc Phường Hà An, Thị xã Quảng Yên, cách trung tâm Thị xã 8km về phía Đông Nam. Trường được thành lập tháng 11 năm 1990 trên cơ sở trường PTCS Hà An.

Từ khi thành lập 1990 đến năm 2000 trường đóng trên địa bàn thôn 2A nay là khu 11 Phường Hà An - 10 năm đầu mới thành lập là khoảng thời gian vượt khó đi lên của thầy và trò nhà trường, quy mô trường lớp còn nhỏ, cơ sở vật chất phục vụ dạy và học rất đơn sơ thiếu thốn, có lúc học sinh phải học ở nhà để xe. Song khó khăn không làm khuất phục được ý trí, bản lĩnh của những người thầy, người cô tâm huyết yêu nghề. Trong muôn vàn khó khăn đó, thầy và trò đã động viên nhau thực hiện lời dạy của Bác Hồ "dù khó khăn đến đâu cũng phải thi đua dạy tốt học tốt".

Năm 2000-2001 thầy và trò nhà trường phấn khởi được tiếp quản ngôi trường mới và một dãy nhà 3 tầng kiên cố gồm 15 phòng học, trường tiếp tục được đầu tư xây dựng khu nhà học bộ môn, khu hiệu bộ, sân bê tông, cổng trường khang trang thoáng mát, khuôn viên rộng gần 7000m². Đây là điều kiện thuận lợi để nhà trường phấn đấu xây dựng chuẩn Quốc gia giai đoạn 2001-2010.

Từ năm 1990 đến nay nhiều năm liên tục trường đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến và tiên tiến xuất sắc, nhận được 2 bằng khen của UBND tỉnh, nhiều giấy khen của Sở Giáo dục, của UBND Thị xã, UBND phường về các phong trào thi đua ở nhiều lĩnh vực. Đặc biệt trường đã 2 lần được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia lần 1 năm 2008, lần 2 năm 2014; trường đã được công nhận trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 năm 2015.

Trong những năm qua nhà trường luôn giữ vững truyền thống Dạy tốt - Học

tốt, đội ngũ của nhà trường tương đối ổn định, tất cả đều đạt chuẩn về chuyên môn trở lên, các thầy cô luôn luôn nhiệt tình hăng say với công việc giảng dạy, hết lòng vì học sinh thân yêu, nhiều thầy cô đạt danh hiệu CSTĐ, giáo viên dạy giỏi các cấp và nhiều thầy cô có bề dày thành tích trong sự nghiệp "trồng người", các thế hệ học sinh của trường chăm ngoan, học giỏi, nhiều em đạt thành tích cao trong học tập rèn luyện và trở thành tấm gương sáng tiêu biểu, tên tuổi của các em là niềm tự hào của nhà trường.

Phát huy những thành tích đã đạt được, thầy và trò tiếp tục nỗ lực phấn đấu, giữ vững kỷ cương nề nếp, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng đội ngũ nhà giáo vững vàng về chính trị, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, quyết tâm phấn đấu "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" góp phần tích cực vào việc bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*** Nguyên nhân của những kết quả**

Để có những thành tích nói trên, trước hết là có sự ủng hộ của lãnh đạo các cấp. Nhà trường đã nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng và chính quyền các cấp, của Đảng uỷ - HĐND - UBND phường Hà An, của Sở GD&ĐT Quảng Ninh, của Phòng GD&ĐT Thị xã. Bên cạnh đó, nhà trường cũng nhận được sự ủng hộ, hợp tác hết sức quý báu từ nhân dân Hà An, của các cơ quan doanh nghiệp, các đơn vị bộ đội đứng chân trên địa bàn nói chung và của phụ huynh học sinh Hà An nói riêng.

Trường có kế hoạch làm việc nghiêm túc, thống nhất sự chỉ đạo từ Ban giám hiệu đến các tổ, đoàn thể, bộ phận, cá nhân trong trường.

Đội ngũ giáo viên nhà trường đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm và yêu nghề, nhiều đồng chí là giáo viên dạy giỏi có kinh nghiệm công tác tốt.

Các đồng chí cán bộ quản lý nhà trường có năng lực trình độ chuyên môn khá và có tinh thần trách nhiệm cao, bám trường, bám lớp.

BGH có kế hoạch tham mưu tốt với chính quyền địa phương về cơ sở vật chất, làm tốt công tác xã hội hoá nên nhà trường được trang bị đồ dùng, thiết bị dạy học. BGH luôn động viên và tạo điều kiện để giáo viên học nâng cao trình độ, nâng cao kiến thức về công nghệ thông tin cũng như hiểu biết xã hội. Đồng thời BGH trường THCS Hà An luôn được sự ủng hộ tích cực, nhiệt tình, tinh thần trách nhiệm và ý thức tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ về mọi mặt của tập thể cán bộ giáo viên nhà trường, đã tích cực xây dựng kỷ cương nề nếp dạy và học, góp phần đưa kết quả giáo dục của nhà trường lên một tầm cao mới.

Các đoàn thể trong nhà trường như Chi bộ Đảng, Công đoàn cũng như Đội TNTP hoạt động thường xuyên, có nề nếp và hiệu quả tốt, có tác dụng đối với việc nâng cao chất lượng Dạy và Học.

Đội ngũ giáo viên có tay nghề vững vàng, có ý thức vươn lên trong chuyên môn, thực hiện tốt nội quy, quy chế chuyên môn. Ham học hỏi cầu tiến bộ, có ý thức tự học, tự bồi dưỡng. Nhiều giáo viên sử dụng thành thạo các ứng dụng công

nghệ thông tin vào giảng dạy. Đội ngũ giáo viên đồng bộ và đủ các bộ môn, 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Nhiều giáo viên đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua, danh hiệu “Giáo viên dạy giỏi” các cấp. Một số giáo viên có bề dày kinh nghiệm và thành tích trong việc bồi dưỡng học sinh giỏi bộ môn.

Học sinh Hà An đại đa số chăm ngoan, có ý thức học tập, tu dưỡng và rèn luyện tốt. Thực hiện khá tốt nội quy trường, lớp, không có học sinh vi phạm các tệ nạn xã hội. Có đủ sách vở, tài liệu, đồ dùng phục vụ cho học tập. Nhiều học sinh ham học, gia đình quan tâm tạo mọi điều kiện về tinh thần, thời gian cũng như vật chất nhằm giúp các em đạt hiệu quả cao nhất trong học tập.

Về cơ sở vật chất phục vụ cho dạy và học được quan tâm đầu tư, tu sửa, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cho công tác Dạy - Học của nhà trường đảm bảo các tiêu chuẩn của trường THCS đạt chuẩn Quốc gia.

3. Hạn chế

Một số ít giáo viên tay nghề chưa cao, sức vươn trong chuyên môn nghiệp vụ còn chưa đủ mạnh.

Còn có một bộ phận nhỏ học sinh chưa chăm học, một số em có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, cha mẹ còn thiếu sự quan tâm thường xuyên đến việc học tập của con em mình.

Một bộ phận học sinh ý thức tổ chức kỷ luật chưa cao, việc chấp hành nội quy của lớp, của trường chưa nghiêm túc.

*** Nguyên nhân của những hạn chế**

Một số giáo viên kinh nghiệm công tác còn hạn chế, công tác bồi dưỡng chưa được thường xuyên.

Do ảnh hưởng của cơ chế thị trường, quá nhiều các cửa hàng Internet được phép kinh doanh, việc quản lý loại hình dịch vụ này của các cơ quan chức năng có nhiều hạn chế. Bên cạnh đó nhiều gia đình còn mải mê kiếm sống hoặc đi làm biển xa nhà, việc quản lý giáo dục con em mình còn phó thác cho nhà trường hoặc người thân (ông, bà, chú dì...) nên việc quản lý lỏng lẻo dẫn đến một số học sinh ham chơi, lười học, trốn, bỏ học, thậm chí còn dẫn đến những hành vi vi phạm đạo đức như đánh nhau, nói tục chửi bậy...

II. CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC

*** Về đội ngũ:**

Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Trong các năm học, nhà trường có từ 14 đến 17 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thị xã; từ 05 đến 06 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã; có 04 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh vào năm học 2018-2019; mỗi năm học có 03 đến 04 đồng chí đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, hàng năm có từ 03 đến 10 đồng chí được nhận giấy khen, bằng khen; tỷ lệ lao động tiên tiến hàng năm đạt 100%

* Về học sinh:

Đại đa số các em ngoan, lễ phép có cố gắng vươn lên trong học tập. Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong những năm gần đây ổn định, năm sau cao hơn năm trước.

* Về cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất của trường vẫn còn thiếu, một số máy chiếu ở các phòng học do sử dụng lâu ngày đã cũ hình ảnh không rõ nét, hay bị trục trặc khi đang sử dụng phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả tiết học.

III. PHÂN TÍCH VÀ ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường bên trong

1.1. Điểm mạnh

Tập thể nhiệt tình, nhiều giáo viên tận tụy với công việc, nhiều giáo viên là giáo viên giỏi các cấp, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đều áp dụng được CNTT trong công tác.

Ban giám hiệu đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu khoa học, sáng tạo; các kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế; công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới; được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Tập thể giáo viên đoàn kết, trách nhiệm, tích cực trong đổi mới phương pháp dạy học, có năng lực có phẩm chất chính trị tốt, thương yêu học sinh, nhiệt tình giảng dạy, năng lực cơ bản đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông.

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường trong những năm học qua hoạt động có hiệu quả. Ban đại diện cha mẹ sinh hoạt động khá tích cực và có hiệu quả.

1.2. Điểm yếu

Một bộ phận học sinh chưa tích cực, tự giác trong học tập.

Một số ít giáo viên chậm đổi mới, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc còn hạn chế.

2. Môi trường bên ngoài

2.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước luôn khẳng định phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển; giáo dục vừa là mục tiêu vừa là động lực để phát triển kinh tế - xã hội. Những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội trong 10 năm vừa qua và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 - 2020 với yêu cầu tái cơ cấu nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng, cùng với Chiến lược và Quy hoạch phát triển nhân lực trong thời kỳ dân số vàng là tiền đề cơ bản để ngành giáo dục cùng các bộ, ngành, địa phương phát triển giáo dục.

Cách mạng khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông sẽ tạo ra những điều kiện thuận lợi để đổi mới cơ bản nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục, đổi mới quản lý giáo dục, tiến tới một nền giáo dục điện tử đáp ứng nhu cầu của từng cá nhân người học.

Quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng về giáo dục đang diễn ra ở quy mô toàn cầu tạo cơ hội thuận lợi để tiếp cận với các xu thế mới, tri thức mới, những mô hình giáo dục hiện đại, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài, tạo thời cơ để phát triển giáo dục.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao của phụ huynh và học sinh rất lớn và ngày càng gia tăng, trong khi đó nhà trường đã được sự tín nhiệm của phụ huynh và học sinh trên địa bàn nên có nhiều cơ hội để nâng cao hơn nữa chất lượng dạy học.

Có đội ngũ cán bộ giáo viên trẻ, được đào tạo bài bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt, có thể kế tiếp đội ngũ giáo viên nhiều kinh nghiệm.

Chủ trương xã hội hoá giáo dục của Nhà nước đang mở ra nhiều cơ hội mới cho nhà trường khai thác và phát huy các nguồn lực vật chất, tài chính, văn hoá, chuyên môn, cùng chăm lo nâng cao chất lượng- hiệu quả giáo dục.

2.2. Thách thức

Ở trong nước, sự phân hóa trong xã hội có chiều hướng gia tăng. Khoảng cách giàu nghèo giữa các nhóm dân cư, khoảng cách phát triển giữa các vùng miền ngày càng rõ rệt, gây nguy cơ dẫn đến sự thiếu bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, gia tăng khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng miền và cho các đối tượng người học.

Nhu cầu phát triển nhanh giáo dục đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phát triển kinh tế theo chiều sâu tri thức với công nghệ tiên tiến và hội nhập quốc tế, trong khi đó nguồn lực đầu tư cho giáo dục là có hạn, sẽ tạo sức ép đối với phát triển giáo dục.

Nguy cơ tụt hậu có thể làm cho khoảng cách kinh tế, tri thức, giáo dục giữa Việt Nam và các nước ngày càng gia tăng. Hội nhập quốc tế và phát triển kinh tế thị trường làm nảy sinh những vấn đề mới, như nguy cơ xâm nhập của văn hóa và lối sống không lành mạnh làm xói mòn bản sắc dân tộc, dịch vụ giáo dục kém chất lượng có thể gây nhiều rủi ro lớn đối với giáo dục đặt ra yêu cầu phải đổi mới cả về lý luận cũng như những giải pháp thực tiễn phù hợp để phát triển giáo dục.

Chất lượng của quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu

cầu đổi mới và bắt kịp với sự thay đổi của nền giáo dục hiện đại .

Để đáp ứng được nhu cầu phát triển cán bộ, giáo viên, công nhân viên phải biết ứng dụng CNTT trong công việc, có trình độ ngoại ngữ và khả năng sáng tạo.

Các trường THCS ở khu vực và thị xã tăng về số lượng và chất lượng giáo dục nên bắt đầu xuất hiện sự cạnh tranh chất lượng và uy tín.

3. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Ưu tiên xây dựng và phát triển đội ngũ nhà giáo, CBQL có chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị đạo đức vững vàng, đồng thời coi trọng xây dựng đội ngũ nhân viên về ý thức và năng lực chuyên môn phục vụ dạy học, giáo dục, quản lí nhà trường.

- Xây dựng các quan hệ giáo dục giữa nhà trường, gia đình và xã hội thấu tình đạt lý, có nghĩa có tình, thống nhất mục tiêu cùng chăm lo phát triển toàn diện năng lực sẵn có của học sinh, đào tạo thành trò giỏi con ngoan, thanh thiếu niên tích cực, công dân có ích của một nước Việt Nam độc lập, dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh.

- Đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục quản lí nhà trường theo hướng "*Xây dựng trường học thân thiện- học sinh tích cực*".

- Ứng dụng CNTT trong dạy- học và quản lý,

- Áp dụng các tiêu chuẩn của kiểm định chất lượng vào việc đánh giá hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý nhà trường.

IV. TẦM NHÌN, SỨ MẠNG, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tầm nhìn

Xây dựng một ngôi trường đạt Lao động Tiên tiến cấp huyện (thị xã) nhiều năm, phấn đấu đến năm 2020 đạt trường Tiên tiến Xuất sắc. Ngôi trường đào tạo những thế hệ học sinh có năng lực, tư duy độc lập và sáng tạo, có khả năng thích ứng, hợp tác và giải quyết vấn đề, có thể lực tốt, có bản lĩnh, trung thực, có ý thức làm chủ và tinh thần trách nhiệm công dân, gắn bó với lý tưởng độc lập và chủ nghĩa xã hội.

2. Sứ mạng

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, phát huy tính sáng tạo và năng lực tư duy của mỗi học sinh.

3. Các giá trị cốt lõi

Một trí tuệ thông minh, một tâm hồn trong sáng, một tấm lòng nhân ái, một khát vọng vươn lên, trong một cơ thể khoẻ mạnh.

V. CÁC QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC

1. Giáo dục và đào tạo có sứ mạng đào tạo con người Việt Nam phát triển toàn diện, góp phần xây dựng nền văn hoá tiên tiến của đất nước trong bối cảnh toàn cầu hoá, đồng thời tạo lập nền tảng và động lực Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá đất nước.

2. Phát triển giáo dục của địa phương là nhiệm vụ số một của nhà trường.

3. Giáo dục vừa đáp ứng yêu cầu của xã hội, vừa thoả mãn nhu cầu phát triển của mỗi cá nhân, mang đến niềm vui học tập cho các em học sinh trong trường.

4. Phát huy bản sắc của địa phương, lịch sử đấu tranh giành độc lập của Bạch Đằng Giang lịch sử, Lễ hội Tiên Công.... góp phần xây dựng nền giáo dục giàu tính nhân văn, tiên tiến, hiện đại.

5. Giáo dục phải đảm bảo chất lượng tốt nhất trong điều kiện kinh phí còn hạn hẹp.

VI. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu là ngôi trường có mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại, đáp ứng các yêu cầu khi thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

2. Các mục tiêu tổng quát

2.1. Mục tiêu ngắn hạn (duy trì tiêu chuẩn chất lượng giáo dục)

Đến năm 2020, Trường THCS Hà An duy trì đạt chuẩn Quốc gia, chuẩn chất lượng giáo dục bền vững.

2.2. Mục tiêu trung hạn (phát triển thương hiệu)

Năm 2020, được công nhận trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020-2025.

Đến năm 2020, trường THCS Hà An được xếp hạng là một trong các trường THCS có chất lượng trong thị xã. Giữ được chỉ tiêu về số lớp, tăng số học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

2.3. Mục tiêu dài hạn

Đến năm 2030, trường THCS Hà An được xếp trong top 5 về giáo dục toàn diện trong toàn thị xã.

3. Mục tiêu cụ thể

3.1. Quy mô trường lớp

Năm học	2015-2016	2016-2017	2017-2018	2018-2019	2019-2020
Số lớp	16	16	14	13	12
Số HS	570	562	498	478	463

3.2. Chất lượng giáo dục

a. Chất lượng học tập

- Tỷ lệ học sinh xếp loại Giỏi: Đạt từ 14% trở lên
- Tỷ lệ học sinh xếp loại Khá: từ 45% trở lên
- Tỷ lệ học sinh xếp loại Yếu, kém: không quá 1% sau kiểm tra lại.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: Không quá 1% học sinh bỏ học, không quá 1% học sinh lưu ban;
- Tốt nghiệp THCS: 100%
- Vào lớp THPT (công lập) và các loại hình tương đương: từ 95% trở lên trong đó đỗ vào trường THPT công lập đạt từ 40% trở lên
- Học sinh giỏi cấp thị xã: từ 50 giải trở lên/năm học; Học sinh giỏi cấp tỉnh: từ 4 giải trở lên/ năm học.
- Tham gia đầy đủ các cuộc thi, hội thi do PGD và các cấp tổ chức.

Năm học	Tổng số HS (*)	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2015 - 2016	570	85	14.9	252	44.2	227	39.8	6	1.05
2016 – 2017	563	92	16.3	254	45.1	216	38.4	1	0.18
2017 – 2018	543	87	16	249	45.9	199	36.7	7	1.29
2018 – 2019	533	76	14.3	213	40	198	37.2	9	1.69
2019 - 2020	513	78	15.2	205	40	188	36.7	7	1.36

b. Chất lượng hạnh kiểm

Năm học	Tổng số HS	Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2015 - 2016	570	346	60.7	215	37.7	9	1.58	0	0
2016 – 2017	563	344	61.1	205	36.4	14	2.49	0	0
2017 – 2018	543	327	60.2	199	36.7	16	2.95	0	0
2018 – 2019	533	287	53.9	191	35.8	18	3.38	0	0
2019 - 2020	513	278	54.2	187	36.5	13	2.53	0	0

c. Chất lượng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống

- Chất lượng đạo đức: Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) khá, tốt đạt trên 98%;
- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng.

d. Chất lượng mũi nhọn

Chỉ tiêu học sinh giỏi các cấp

Năm học	Số giải	Cấp thị xã	Cấp tỉnh	Cấp quốc gia
2015 - 2016	57	52	4	1
2016 – 2017	60	55	5	1
2017 – 2018	62	56	5	1
2018 – 2019	70	60	8	1
2019 - 2020	72	62	8	1

3.3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng chương trình GDPT mới.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

- 100 % giáo viên đạt trình độ chuẩn.

- 100% giáo viên đạt kết quả BDTX hàng năm từ khá trở lên.

- Có 2-3 giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp tỉnh

- 100% Giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy tính.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 70%.

Xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp:

CBQL: Trong 05 năm liên tiếp được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có 2-3 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng ở mức tốt.

Giáo viên: Trong 05 năm liên tiếp có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

- Nhân viên: Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm. Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

Xếp loại viên chức hàng năm

- 100% CBQL xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

- 90 % trở lên giáo viên, nhân viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ; 50% trở lên xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:

Trong giai đoạn 2015-2020, nhà trường phấn đấu đạt các mục tiêu cụ thể về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học như sau:

Phòng học đầy đủ theo quy định; có một số phòng học bộ môn đáp ứng yêu cầu dạy học.

Trang thiết bị đảm bảo tối thiểu cho việc dạy và học. Trang bị đầy đủ máy vi

tính hiện đại phục vụ tốt cho dạy học môn tin học cho học sinh; trang máy chiếu; mạng Internet cho các phòng học; bàn ghế học sinh đạt chuẩn;

Cảnh quan trường học “Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn”

VIII. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học

Nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Bộ GD&ĐT, xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương.

Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục. Tổ chức giảng dạy đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định; xây dựng kế hoạch và các biện pháp chuyên môn gắn với yêu cầu thực hiện hiệu quả các cuộc vận động lớn của Đảng, của Nhà nước và của ngành.

Tăng cường kiểm tra giải quyết kịp thời các khó khăn về chuyên môn. Đảm bảo mỗi giáo viên đều có nhận thức đầy đủ về mục tiêu và yêu cầu trọng tâm các bài dạy và chương trình môn học.

Phổ cập giáo dục và hoàn thành phổ cập bậc trung học và định hướng nghề nghiệp cho học sinh sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học với các hoạt động liên quan như xây dựng đội ngũ giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Tăng cường chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học thông qua bồi dưỡng giáo viên, xác định trọng tâm bài giảng, chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình, dự giờ trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, tổ chức hội thảo cấp trường và tham gia hội thảo cấp cụm trường, cấp huyện hiệu quả.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống: Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học; tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông...

Tăng cường bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, giảng dạy có chất lượng. Tổ chức tốt công tác kiểm tra, thực hiện tốt quy chế chuyên môn trong việc tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại, xét duyệt học sinh.

Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học trong nhà trường.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước trẻ em, kế hoạch Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Thực hiện dạy học gắn với di sản văn hóa một cách thiết thực, hiệu quả.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

2.1. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường

Xây dựng quy chế làm việc, nội quy cơ quan, quy chế dân chủ, tổ chức bộ máy, quy chế chi tiêu nội bộ... Dựa trên đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và các văn bản có liên quan.

Mạnh dạn đầu tư cho các hoạt động giáo dục có tính mới, tính đột phá. Giao quyền tự chủ cho các tổ chuyên môn và giáo viên, phát huy vai trò của tổ trưởng, tổ phó, trưởng các đoàn thể trong nhà trường.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường gắn liền với thực hiện dân chủ cơ sở, đảm bảo công khai theo quy định; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

2.2. Nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Nhà trường chủ động tăng cường tập huấn nâng cao năng lực quản lý và phương pháp dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên .

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên có nhu cầu tiếp tục học nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Tham mưu với cấp trên, xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Tham mưu với các cấp, tiết kiệm ngân sách mua bổ sung trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực tiễn...

Trồng, chăm sóc các bồn hoa, cây cảnh, thường xuyên chỉ đạo lao động vệ sinh tạo cảnh quan trường lớp luôn sạch, đẹp.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng và nâng cao hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.

4. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, tài chính, thư viện - thiết bị, cơ sở vật chất, thông tin mạng, giảng dạy, xây dựng nguồn học liệu điện tử, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và dạy - học.

Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự rèn hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng thành thạo máy vi tính, internet phục vụ cho công việc.

Khai thác triệt để công nghệ thông tin điện tử của trường và các trang điện tử, báo mạng khác để khai thác thông tin bổ ích.

Xây dựng hệ thống quản lý và liên kết thông tin đồng bộ trong nhà trường, đảm bảo hiệu quả quản lý hành chính.

5. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục:

Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh theo quy định.

Huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục:

Xây dựng và thực hiện công khai minh bạch Quy chế chi tiêu nội bộ cơ quan.

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

Huy động các nguồn lực từ bên trong nhà trường, từ đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong phong trào tự làm thiết bị, đồ dùng dạy học, phong trào tiết kiệm, hỗ trợ cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường.

Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn huy động về tài chính: Ngân sách nhà nước, cơ sở vật chất nhà trường.

6. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường-gia đình-xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác

Xây dựng mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng Điều lệ. Thường xuyên lắng nghe, tiếp thu các ý kiến đóng góp, xây dựng của cộng đồng.

Tranh thủ sự quan tâm ủng hộ của cấp ủy, chính quyền địa phương về việc xây dựng cơ sở vật chất và giáo dục học sinh.

Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tài trợ với tinh thần tự nguyện bổ sung cơ sở vật chất cho trường để phục vụ tốt cho học tập của học sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban giám hiệu

Xây dựng chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030.

Phổ biến Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường trong buổi họp hội đồng tháng 1/2016, Hội nghị sơ kết học kỳ I. Sau đó công bố rộng rãi trên loa truyền thanh của UBND phường Hà An, trên trang Web của trường, ngành và đăng ký đăng tải trên Đài truyền thanh thị xã để nhân dân, phụ huynh học sinh, và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường được biết.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra

Tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cùng Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

Cụ thể hóa chiến lược phát triển nhà trường trong kế hoạch từng năm học
Hàng năm, chỉ đạo rà soát đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, có điều chỉnh các tiêu chí cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương.

2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn và các bộ phận trong nhà trường

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo tuần, tháng, năm và từng đợt thi đua.

Tổ chức và phân công lao động hợp lý dựa trên nguồn lực, khả năng và trách nhiệm của từng thành viên.

Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên phản hồi, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

3. Trách nhiệm của đội ngũ giáo viên, nhân viên

Thực hiện kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

Không ngừng học tập để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Phần đầu trở thành giáo viên, nhân viên giỏi, mỗi CB, GV, NV phải là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo.

Phát huy tinh thần vượt khó vươn lên, luôn có khát vọng được đóng góp sức mình vào sự phát triển của nhà trường.

4. Trách nhiệm của học sinh

Tích cực học tập, rèn luyện, vươn lên trong cuộc sống.

Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, rèn kỹ năng sống, để có vốn sống cần thiết trở thành người công dân tốt.

5. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh và phụ huynh học sinh

Phối hợp với nhà trường, giáo dục, bồi dưỡng cho học sinh các giá trị cơ bản trong hệ thống các giá trị trong chiến lược đã vạch ra. Giúp đỡ và ủng hộ nhà trường về mọi mặt để hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của chiến lược.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS Hà An giai đoạn 2015-2020, tầm nhìn đến năm 2030. Trong quá trình triển khai thực hiện, Ban chỉ đạo nhà trường sẽ chủ động tham mưu cho các cấp và có ý kiến đề xuất kịp thời điều chỉnh kế hoạch chiến lược phù hợp với thực tế của địa phương để đạt được mục tiêu của chiến lược đã đề ra.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Quảng Yên (b/c)
- UBND Phường Hà An (b/c).
- Ban Giám hiệu (t/h).
- Tổ trưởng các tổ chuyên môn.
- Chủ tịch CĐ; Bí thư Chi Đoàn (p/h).
- Lưu VT/

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Mai

